

Số: 143/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Tạ Anh T, sinh năm 1979;**
- **Chị Lê Thị B, sinh năm 1990.**

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: TDP Tân Phong, phường P, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 03 năm 2024, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Anh Tạ Anh T và chị Lê Thị B cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Tạ Mai L, sinh ngày 23/11/2011; Tạ Trúc L1, sinh ngày 05/12/2014 và Tạ Uyên L2, sinh ngày 30/7/2020. Giao chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai L và cháu Uyên L2; anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trúc L1. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 3/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị không có, Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Anh T và chị Lê Thị B.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung: Giao con chung của anh chị là cháu Tạ Mai L, sinh ngày 23/11/2011 và Tạ Uyên L2, sinh ngày 30/7/2020 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng; và giao cháu Tạ Trúc L1, sinh ngày 05/12/2014 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Anh T, chị B có quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận, Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh chị không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tạ Anh T và chị Lê Thị B tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 0021410 ngày 21/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường P, TP. Hà Nội (Số 53/11.8.2011)
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Hạnh